

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V 14/0 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Shapiro	1/2	3
BLACK	Chase Selim	1/2	

1	e4	c5	41	rh5	b6
2	nf3	nc6	42	nf4	xf4
3	e3	nf6	43	xf4	nxg6
4	es	nd5	44	xf5	nf8
5	d4	Cxd4	45	Kh3	b3
6	Cxd4	db	46	Ugs	as
7	xb6	-b	47	Kd5	be7
8	bd3	nxdb	48	ic6	bl4
9	o-o	hb	49	xb4	xb4
10	NL3	o-o	50	Ubs	neb
11	a3	nxL3	51	Re3	kt7
12	xc3	es	52	Rel4	o3
13	be2		53	icL4	
14	bl2	re8	54	Re2	neb
15	Rel	xdl4	55		
16	rxes	Qxe8	56		
17	Qd3	jb	57		
18	Cxd4	bfs	58		
19	ic3	bxL2	59		
20	bxhb	Re4	60		
21	Rel	xd3	61		
22	Qd2	xb3	62		
23	Qd4	bfs	63		
24	Qd5	be7	64		
25	Qf4	oF6	65		
26	g4	ne7	66		
27	xf5	Nxf5	67		
28	bx3	q7	68		
29	h4	R6	69		
30	h5	Nd5	70		
31	Nxg5	bxh4	71		
32	xg6	Qd3	72		
33	xf3	Nxg3	73		
34	neb	bb6	74		
35	kg2	Nf5	75		
36	nf4	xf8	76		
37	Khb	Ne7	77		
38	ic3	bxT2	78		
39	kg4	be3	79		
40	NJL	ic5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew J	1/2	3
BLACK	Chase J	1/2	

1	e4	c5	41	Rh5	b6
2	nf3	nc6	42	nf4	xf4
3	c3	nf6	43	kg6	nxg6
4	e5	nd5	44	kt5	nf8
5	d4	Cxd4	45	Rh3	b3
6	Cxd4	db	46	Re5	as
7	exd6	eb	47	kd5	be7
8	bd3	bxdl6	48	kcb	bl4
9	o-o	hb	49	axb4	axb4
10	NC3	o-o	50	kb5	neb
11	a3	nxL3	51	Re3	kt7
12	bxr3	es	52	Rel4	o3
13	be2	Re8	53	icL4	ne5
14	Rel	exL4	54	Re2	neb
15	Re5	Qd6	55		
16	Qd3	g6	56		
17	Cxd6	bfs	57		
18	Qc3	LR	58		
19	bxh6	Qd4	59		
20	Rel	Qd3	60		
21	Qb2	Qd3	61		
22	Qd1	kt4	62		
23	Qd5	be7	63		
24	Qf4	h6	64		
25	g4	nc7	65		
26	axf5	nf5	66		
27	xf5	be7	67		
28	Re5	h6	68		
29	h5	Qd5	69		
30	f+g5	Nf5	70		
31	bxh4	h6	71		
32	Re5	Qd3	72		
33	nf3	neb	73		
34	h4	L	74		
35	kg2	ne	75		
36	nf4	Re5	76		
37	Kh1	Ne7	77		
38	kg3	h6	78		
39	kg4	be3	79		
40	ng2	be5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Shaurya Singh	1	3
BLACK	Ettiene Meersburg	0	

1	e4	e5	41	Nc4	Rd1
2	Nf3	Nc6	42	Ne2	hxc5
3	Bb5	a6	43	NC3	Rd7
4	Ba4	Bc5	44	Ne4	Rd1
5	c3	db	45	Nf2	Ra1
6	0-0	Nf6	46	a4	Rc1
7	d4	exd4	47	kg2	Rc2
8	cx4	Ba7	48	Bd2	Kf5
9	d5	b5	49	Rc1	Ra2
10	dx6	bx4	50	Kf3	Ba7
11	Qxa4	0-0	51	Ne4	Bd4
12	h3	Rb8	52	NC3	Bxc3
13	Nc3	h6	53	Rxc3	Ra1
14	b3	Re8	54	Rc1	Ra2
15	Ba3	Nh7	55	a5	Kf6
16	e5	dxes	56	Bc3	Kg6
17	Rad1	Qf6	57	Bb2	Kh5
18	Nd5	Qg6	58	Ra1	Rxa1
19	Kh1	e4	59	Bax	Kh4
20	Ngl	Qh5	60	Bf6	Kh5
21	Nx7	Ng5	61	Ndb	Kg6
22	ich2	Nxh3	62	Bd8	Kh6
23	gxh3	Qc5	63	Nf7	Kg6
24	Kh1	Qh5	64	Nxg5	Kf5
25	Rd7	Re5	65	h4	Kg6
26	Bd6	Rg5	66	Kxf4	
27	Qxe4	Bxa1	67		
28	cx4	f5	68		
29	Qe8	Qf8	69		
30	dx4	R6e8	70		
31	Nxe8	Rg6	71		
32	Bg3	Rc6	72		
33	Ne2	Rc2	73		
34	Nc1	g5	74		
35	f4	Bb8	75		
36	Nx6	Kf7	76		
37	Nd5	Rd2	77		
38	Ne3	Kg6	78		
39	Be1	Rd4	79		
40	fxg5	f4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Shaurya Singh	1	3
BLACK	Ettiene Meersburg	0	

1	e4	e5	41	Nc4	Rd1
2	Nf3	Nc6	42	Ne2	hxc5
3	Bb5	a6	43	NC3	Rd7
4	Ba4	Bc5	44	Ne4	Rd1
5	c3	db	45	Nf2	Ra1
6	0-0	Nf6	46	a4	Rc1
7	d4	exd4	47	kg2	Rc2
8	cx4	Ba7	48	Bd2	Kf5
9	d5	b5	49	Rc1	Ra2
10	dx6	bx4	50	Kf3	Ba7
11	Qxa4	0-0	51	Ne4	Bd4
12	h3	Rb8	52	NC3	Bxc3
13	Nc3	h6	53	Rxc3	Ra1
14	b3	Re8	54	Rc1	Ra2
15	Ba3	Nh7	55	a5	Kf6
16	e5	dxes	56	Bc3	Kg6
17	Rad1	Qf6	57	Bb2	Kh5
18	Nd5	Qg6	58	Ra1	Rxa1
19	Kh1	e4	59	Bax	Kh4
20	Ngl	Qh5	60	Bf6	Kh5
21	Nx7	Ng5	61	Ndb	Kg6
22	ich2	Nxh3	62	Bd8	Kh6
23	gxh3	Qc5	63	Nf7	Kg6
24	Kh1	Qh5	64	Nxg5	Kf5
25	Rd7	Re5	65	h4	Kg6
26	Bd6	Rg5	66	Kxf4	
27	Qxe4	Bxa1	67		
28	cx4	f5	68		
29	Qe8	Qf8	69		
30	dx4	R6e8	70		
31	Nxe8	Rg6	71		
32	Bg3	Rc6	72		
33	Ne2	Rc2	73		
34	Nc1	g5	74		
35	f4	Bb8	75		
36	Nx6	Kf7	76		
37	Nd5	Rd2	77		
38	Ne3	Kg6	78		
39	Be1	Rd4	79		
40	fxg5	f4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 Open TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshire Kalimashe	3	3
BLACK	Tobias Kruger	3	

Tobias

(T. Kalimashe)

1	e4	e5	41	Kg3	Re9
2	Nf3	Nc6	42	Re2	Rxe2
3	Bc5	Bc5	43	Qxe2	Qd7
4	c3	Nf6	44	Qc4+	Kh8
5	d4	exd4	45	b5	d3
6	e5	d5	46	Qb4	Qc8
7	Bb5	Nel4	47	b6	c2
8	cxdl4	Bb4+	48	b7	Qb8
9	Bd2	Nxd2	49	Qa3	Qxc1
10	Nbxd2	O-O	50	Qxb7	Qxb7
11	Bxc6	Bxc6	51	Qa3	Kg8
12	O-O	cs	52	Qxd3	Qc7
13	a3	Bxd2	53	Qe3	Kf7
14	Qxd2	c4	54	Qe5	Qd7
15	Rfe1	a5	55	a5	Qd3+
16	Rac1	Ba4	56	Kf2	Qd2+
17	Qf4	Bxf3	57	Kf3	Qd3+
18	Qxf3	Rb8	58	Qe3	Qd1+
19	Re2	Qa5	59	Qe2	Qh1+
20	Rc3	Rb3	60	Ke3	Qh3+
21	h3	cb	61	Qf3	Qeb+
22	Rxb3	cxh3	62	Kd4	Qb6+
23	Qxb3	Qcl+	63	Kd3	Qb3+
24	Qcl+	Kh2	64	Ke2	Qc2+
25	Qxd4	Qxd4	65	Kf1	Qcl+
26	Qc2	Rc8	66	Ka2	Qd2+
27	eb	fxb	67	Kh3	Qcl
28	Rxb6	Rf8	68	Qd5+	Ke7
29	fl	cs	69	Qe5+	Kf7
30	Re2	cl	70	Qf5+	Ke7
31	Rd2	Qc5	71	Qe5+	Kf7
32	b4	axb4	72	Qd5+	Ke7
33	axb4	Qcb	73	Qb7+	Ke6
34	Qc3	Rb6	74	Qe4+	Kf7
35	h4	Rg8	75	g6+	hxg6
36	h5	Qeb	76	hxg6+	Rf6
37	Qf3	c3	77		
38	Rc3	d4	78		
39	Qd3	Qd5	79		
40	g4	Qdb	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 Open TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kalimashe Tshireletso	3	3
BLACK	Tobias Kruger	3	

1	e4	e5	41	Kg3	Re9
2	Nf3	Nc6	42	Re2	Rxe2
3	Bc4	Bc5	43	Qxe2	Qd7
4	c3	Nf6	44	Qxe2	Qd7
5	d4	exd4	45	Qe5	Kh8
6	e5	d5	46	b5	d3
7	Bb5	Nel4	47	Qb4	Qc8
8	cxdl4	Bb4+	48	b6	c2
9	Bd2	Nxd2	49	Qa3	Qxc1
10	Nbxd2	O-O	50	Qxb7	Qxb7
11	Bxc6	Bxc6	51	Qa3	Kg8
12	O-O	cs	52	Qxd3	Qc7
13	a3	Bxd2	53	Qe3	Kf7
14	Qxd2	c4	54	Qe5	Qd7
15	Rfe1	a5	55	a5	Qd3+
16	Rac1	Ba4	56	Kf2	Qd2+
17	Qf4	Bxf3	57	Kf3	Qd3+
18	Qxf3	Rb8	58	Qe3	Qd1+
19	Re2	Qa5	59	Qe2	Qh1+
20	Rc3	Rb3	60	Ke3	Qh3+
21	h3	cb	61	Qf3	Qeb+
22	Rxb3	cxh3	62	Kd4	Qb6+
23	Qxb3	Qcl+	63	Kd3	Qb3+
24	Qcl+	Kh2	64	Ke2	Qc2+
25	Qxd4	Qxd4	65	Kf1	Qcl+
26	Qc2	Rc8	66	Ka2	Qd2+
27	eb	fxb	67	Kh3	Qcl
28	Rxb6	Rf8	68	Qd5+	Ke7
29	fl	cs	69	Qe5+	Kf7
30	Re2	cl	70	Qf5+	Ke7
31	Rd2	Qc5	71	Qe5+	Kf7
32	b4	axb4	72	Qd5+	Ke7
33	axb4	Qcb	73	Qb7+	Ke6
34	Qc3	Rb6	74	Qe4+	Kf7
35	h4	Rg8	75	g6+	hxg6
36	h5	Qeb	76	hxg6+	Rf6
37	Qf3	c3	77		
38	Rc3	d4	78		
39	Qd3	Qd5	79		
40	g4	Qdb	80		

Tobias (T. Kalimashe)

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sibonelo M.	0	3
BLACK	Michael S.	1	

1	D4	D5	41	Ref1	Bf2
2	C4	e6	42	Rxf2	Rh3
3	Nc3	Be7	43	Rc3	Rxg3
4	cx d5	ex d5	44	Qxg3	Qh1
5	Bf4	Nf6	45	Qh2	Qb1
6	e3	0-0	46	Qh8+	Ke7
7	Bc3	Nd7	47	Qh4+	Kd7
8	Ne2	c6	48	Qh7	Qc2+
9	g4	Nh5	49	Kf1	Qd1+
10	Bg3	Nh5	50	Kg2	Rg6
11	Nf4	Nxg4	51	Kh2	Qg1+
12	Bxf4	Bg4	52	Kh3	Qg3
13	Qb3	Bd6	53		
14	Bg3	Qd7	54		
15	Bh4	c6	55		
16	Bxf6	gx f6	56		
17	Qc2	Ke7	57		
18	f3	Bh5	58		
19	Bxh7	Rh8	59		
20	Bf5	Qc7	60		
21	g4	Rae8	61		
22	Kf2	Re7	62		
23	g4	Bg6	63		
24	Qd2	Rh3	64		
25	Rge1	Qb8	65		
26	Nd1	Qh8	66		
27	Kg2	Bxf5	67		
28	gx f5	Qh5	68		
29	Qe2	Qxf5	69		
30	Qf2	Qg4+	70		
31	Kf1	Kf8	71		
32	Qg2	Qf5	72		
33	Rg1	Qd3+	73		
34	Qd2	Qh7	74		
35	Qg4	Rxh2	75		
36	Nf2	f5	76		
37	Qg5	Rh5	77		
38	Qg3	Re6	78		
39	Qf3	Be7	79		
40	Ke2	Bh4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sibonelo M.	0	3
BLACK	Schwartz, M	1	

1	d4	d5	41	Rc5	Bxf2
2	c4	e6	42	Rxf2	Rh3
3	Nc3	Be7	43	Rg3	Rxg3
4	cx d	ex d	44	Qxg3	Qh1
5	Bf4	Nf6	45	Qh2	Qb1
6	e3	0-0	46	Qh8+	Ke7
7	Bd3	Nd7	47	Qh4+	Kd7
8	Nge2	c6	48	Qh7	Qc2+
9	g4	Nh5	49	Kf1	Qd1+
10	Bg3	Nd5	50	Kg2	Rg6
11	Nf4	Nxg4	51	ie h2	Qg1+
12	Bxf4	Bg4	52	Kh3	Qg3
13	Qb3	Bd6	53		
14	Bg3	Qd7	54		
15	Bh4	c6	55		
16	Bxf6	gx f6	56		
17	Qc2	Ke7	57		
18	f3	Bh5	58		
19	Bxh7	Rh8	59		
20	Bf5	Qc7	60		
21	g4	Rae8	61		
22	Kf2	Re7	62		
23	g4	Bg6	63		
24	Qd2	Rh3	64		
25	Rae1	Qb8	65		
26	Nd1	Qh8	66		
27	Kg2	Bxf5	67		
28	gx f5	Qh5	68		
29	Qe2	Qxf5	69		
30	Qf2	Qg4+	70		
31	Kf1	Kf8	71		
32	Qg2	Qf5	72		
33	Rg1	Qd3+	73		
34	Qd2	Qh7	74		
35	Qg4	Rxh2	75		
36	Nf2	f5	76		
37	Qg5	Rh5	77		
38	Qg3	Re6	78		
39	Qf3	Be7	79		
40	Ke2	Bh4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tema Ofana	1	3
BLACK	Michael Bain	0	

1	e4	c5	41	n6	bcp
2	nf3	d6	42	na8	bd3
3	d4	p xp	43	ncp+	kd7
4	gxp	hxc6	44	kbb	kdb
5	bp5	qas	45	hxp	hds
6	nc3	gxb	46	ng5	be4
7	hxg	hxp	47	hxb	pxn
8	fxd4	kdk	48	d6	es
9	nc3	inf6	49	d7	kcp
10	h3	es	50	as-g	kd3
11	nf3	beb	51	gdt	kc2
12	be3	ber	52	d e4	kd2
13	0-0-0	kes	53	g d4	kez
14	nb5	hcs	54	f5	resign
15	hxd6	bxd6	55		
16	hxd6	hxe4	56		
17	rd3	nc5	57		
18	rc3	bb	58		
19	bxn	rxo	59		
20	rxr	pxr	60		
21	nxp	rf6	61		
22	ndb	rf4	62		
23	rel	kf7	63		
24	rf4	bf5	64		
25	hd5	rdg	65		
26	hcs	beb	66		
27	rdl	rxr	67		
28	cxv	f5	68		
29	fx4	hk	69		
30	kd2	ab	70		
31	q3	jd6	71		
32	jfcs	h5	72		
33	h4	g4	73		
34	hxb	bd6	74		
35	h4	kd6	75		
36	kd4	ber	76		
37	f3	bxo	77		
38	fx4	bd1	78		
39	d5	bd4	79		
40	keg	ab4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bain Michael Ofana	1	3
BLACK	Bain Michael	0	

1	e4	c5	41	ob	Bq4
2	nf3	d6	42	Ve5	ob
3	d4	cx d4	43	Nb6	Rc2
4	Qd4	Nc6	44	Na8	Rd3
5	Rh5	Qa5	45	Nc7+	Kd8
6	Nc3	Qxb5	46	Vb8	Kd8
7	Nrb5	Nxd4	47	Nxob	N5Kd8
8	Ncxd4	Kd8	48	Bd1	Rd4
9	Nc3	Nc6	49	Nd4	Fv4
10	h3	es	50	ob	es
11	Nf3	Be6	51	a7	Kc4
12	Be3	Be7	52	a8=Q	Kd3
13	0-0-0	Vc8	53	Qd4+5	Kc2
14	Nb4	Rc8	54	Qd4+	Kd2
15	Nrd6+	Bxd6	55	Qd4+	Ve2
16	Rxd6	Nxe4	56	f5	
17	Rd8	Nc5	57		
18	Rc4	b6	58		
19	Bxc5	Rxc5	59		
20	Rxc5	bxc5	60		
21	Nrb5	fb	61		
22	Nd3	c54	62		
23	Rcl	Kf7	63		
24	NH4	BF5	64		
25	Nd5	Rd8	65		
26	Nc3	Bc6	66		
27	Rdl	Rxd1+	67		
28	Kd1	f5	68		
29	f4	h6	69		
30	Kd2	g5	70		
31	Kf2	h3	71		
32	—	f5	72		
33	—	Kf6	73		
34	Kc3	h5	74		
35	h4	g4	75		
36	Nxc5	Rd5	76		
37	g4	Kd6	77		
38	Kd4	Rd6	78		
39	c3	3f3	79		
40	b4	Bd1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V14 Open..... TABLE NR...6.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaleb Deyzel	0	3
BLACK	Jared Chipunza	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	eb	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	cx d4	exd4	44		
5	Bg5	Be7	45		
6	e3	o-o	46		
7	Bd3	Nc6	47		
8	Nge2	h6	48		
9	Bh4	Nh7	49		
10	Bxe7	Nxe7	50		
11	Qc2	f5	51		
12	Nf4	Nf6	52		
13	h4	Ne4	53		
14	Nxd5	Nxd5	54		
15	Nxd5	c6	55		
16	Nf4	Qast	56		
17	Ke2	bb	57		
18	Bxe4	fxe4	58		
19	Qxc6	Qalef	59		
20	Kel	Bg4	60		
21	Qd5	Kh8	61		
22	Ngh	Kh7	62		
23	Nxf8	Rxf8	63		
24	Qxe4	Bf5	64		
25	Qe7	Rc5	65		
26	g4	Rc2	66		
27	gx f5	Qed#	67		
28			68		
29	Ked		69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u114..... TABLE NR...6.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaleb Deyzel	0	3
BLACK	Jared Chipunza	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	26	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	cx d5	exd5	44		
5	Bg5	Be7	45		
6	e3	o-o	46		
7	Bd3	Nc6	47		
8	Nge2	h6	48		
9	Bh4	Nh7	49		
10	Bxe7	Nxe7	50		
11	Qc2	f5	51		
12	Nf4	Nf6	52		
13	h4	Ne4	53		
14	Nxd5	Nxd5	54		
15	Nxd5	c6	55		
16	Nf4	Qast	56		
17	Ke2	bb	57		
18	Bxe4	fxe4	58		
19	Qxc6	Qast	59		
20	Ke1	Bg4	60		
21	Qd5	Kh8	61		
22	Ngh	Kh7	62		
23	Nxf8	Rxf8	63		
24	Qxe4	Bf5	64		
25	Qe7	Rc8	65		
26	g4	Rc2	66		
27	gx f5	Qe2#	67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U114 open TABLE NR: 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Gabriel Froom	1	3
BLACK	Zander Slabbert	0	

1	d4	Nf6	41		
2	Nf3	c5	42		
3	d5	b5	43		
4	c4	e6	44		
5	Bb5	b5xc4	45		
6	e4	h6	46		
7	Bxf6	Qxf6	47		
8	Nc3	d6	48		
9	Bxc4	Bd7	49		
10	Qb3	Bc8	50		
11	Nb5	Nag	51		
12	Qd4	Qxb2	52		
13	O-O	Ke7	53		
14	Nxd6	Kxd6	54		
15	Qc6+	Ke7	55		
16	d6+	Kd8	56		
17	Bb5	Be7	57		
18	Bxab	Bxd6	58		
19	Qxd6+	Kc8	59		
20	Qc6+	Ke7	60		
21	Qxa8	Bxob	61		
22	Qxb8	Bxf1	62		
23	Rxf1	c4	63		
24	Rd1	f5	64		
25	Qd8+	Kf7	65		
26	Rd7+	Kg6	66		
27	Qeg+	Kh7	67		
28	Ng5+	hLxg5	68		
29	Qh5+	Kg8	69		
30	Rd8#		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U114 O TABLE NR: 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Gabriel Froom	1	3
BLACK	Zander Slabbert	0	

1	d4	Rf6	41		
2	Rf3	c5	42		
3	d5	b5	43		
4	c4	e6	44		
5	Lg5	xc4	45		
6	e4	h6	46		
7	LxRf6	DxL	47		
8	Rc3	d6	48		
9	Lxc4	Ld7	49		
10	Db3	Lc8	50		
11	Rb6	Rab	51		
12	Da4	Oxb2	52		
13	a-o	Ke7	53		
14	Rxd6	KxR	54		
15	Dc6+	Ke7	55		
16	d3+	Kd8	56		
17	Lb5	Le7	57		
18	LxRa6	Lxd6	58		
19	DxLd6+	ke8	59		
20	Dc6+	Ke7	60		
21	DxT	Lxlab	61		
22	DxT	LxT	62		
23	TxL	c4	63		
24	Td1	f5	64		
25	Dd1+	Td2+	65		
26	Td2+	Kg6	66		
27	De1+	Jkh7	67		
28	Ra5+	xRg5	68		
29	Dh5+	kg8	69		
30	Td8#		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viradk Dharampall	0	(3)
BLACK	Janico Weideman	1	

1	d4	d5	41	1c2	agn
2	Nc3	Bf5	42		
3	Bf4	c6	43	resigned	
4	e3	e6	44		
5	Bd3	Bg6	45	Jw	✓
6	h4	Bd6	46		
7	h5	Bxd3	47		
8	Qxd3	Qc7	48		
9	Qxd3	Qc7	49		
10	Qxd3	Qc7	50		
11	h6	g6	51		
12	Nce2	Nd7	52		
13	Nf3	a6	53		
14	c4	dxc4	54		
15	Qxc4	Ngf6	55		
16	Bxd6	Qxd6	56		
17	Nc3	Q3	57		
18	b5	Qe2	58		
19	c5	Rd1	59		
20	c4	e4	60		
21	Qc7	e5	61		
22	Nd5	Nxd5	62		
23	axd5	e6	63		
24	Rfe8	Ng5	64		
25	Rxe6	Qf3	65		
26	Qg4	Rae8	66		
27	0-0	Rf5	67		
28	Rfe1	e5	68		
29	dxe5	Rxe5	69		
30	Ne6	Qb6	70		
31	Nd4	Nf6	71		
32	Qh4	Rh5	72		
33	Qf4	Ode	73		
34	Re3	Rh1+	74		
35	Kxh1	Rh5+	75		
36	Kg1	Qxf4	76		
37	Nf3	Qxh6	77		
38	Kf1	Rh1+	78		
39	Kc2	Rxd1	79		
40	Kxd1	Ne4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viradk Dharampall	0	3
BLACK	Janico Weideman	1	

1	d4	d5	41		
2	nc3	bfs	42		
3	bf4	cl	43		
4	e3	el	44		
5	bd3	bgb	45		
6	h4	Qb6	46		
7	h5	brd3	47		
8	Qxd3	Qc7	48		
9	h6	g6	49		
10	nxe2	nd7	50		
11	nf3	ab	51		
12	c4	dsxc4	52		
13	Qxc4	gfb	53		
14	txdb	Qxd6	54		
15	nc3	0-0	55		
16	u3	bs	56		
17	Qe2	cs	57		
18	rd1	c4	58		
19	e4	Qc7	59		
20	e8	nd5	60		
21	nxd5	ebxd5	61		
22	eb	rfe8	62		
23	ng5	f7xe7	63		
24	Qf2	rf8	64		
25	Qg4	rae8	65		
26	0-0	rfs	66		
27	rfe1	es	67		
28	d4xe5	rexes	68		
29	neb	Qb6	69		
30	nd4	nf6	70		
31	Qh4	rh5	71		
32	Qf4	Qdb	72		
33	Re3	rh1+	73		
34	Kxh1	ch5+	74		
35	Kg1	Qxf4	75		
36	nf3	Qxh6	76		
37	Kf1	rh1+	77		
38	Ke2	rxdl	78		
39	Kxd1	ne4	79		
40	Kc2	Qg7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Benjamin Banda	1	3
BLACK	Aleks Gao	0	

1	d4	d5	41	Qxe5	Rd1
2	ck	eb	42	Rxb6	Qd6+
3	Nc3	Nf6	43	Kch8	Qxe8+
4	Bf4	Bb4	44	Kg7	Qf7+
5	e3	O-O	45	Kh8	Qf6+
6	Nf3	Nbd7	46	Qxf6	Rxf6
7	Bd3	dxc4	47	Kg7	Rf3
8	Bxc4	Nb6	48	h5	Rfb3
9	Qb3	Nbd5	49	b5	Cxb5
10	Bg5	Bxc3+	50	axb5	Rxb5
11	Q		51	Rc6	C4
12	bxc3	Qd6	52	a5	Kf6
13	Bd3	h6	53	Rc8	a6
14	Bh4	b6	54	g7	Rab
15	O-O	Nd7	55	Rb7	Kc5
16	Bg3	Qc6	56	Kf1	Kd4
17	C4	Nf6	57	Kc2	Rc8
18	Ne5	Nxe5	58	Rb8	C2
19	Axe5	Bxe5	59	Kc3	Rxc2+
20	Bxe5	Ng4	60	Kxc2	Rxc8+
21	Bg3	Bb7	61	Kb2	ab=Q
22	ek	Qd7	62	g4	Qb7+
23	d5	Radb	63	ka3	Rab#
24	Rac1	C6	64		
25	Rfd1	Qe7	65		
26	Be2	Nf6	66		
27	dl	Qd7	67		
28	Bf3	C5	68		
29	e5	Bxf3	69		
30	Qxf3	Ne8	70		
31	h3	f6	71		
32	Qe5	fxe5	72		
33	Qxe5	Nf6	73		
34	Re1	a6	74		
35	Bh4	Qf7	75		
36	Re3	g5	76		
37	Rf3	Nd7	77		
38	Qg7	Bg3	78		
39	Qb2	Qd3	79		
40	Ne5	Bxe5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 159

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Benjamin Banda	1	3
BLACK	Aleks Gao	0	

1	d4	d5	41	Rd1	Rnd6
2	C4	eb	42	Gbbt	h8
3	NC3	Nf6	43	Kxa+	100
4	Bf4	Bb4	44	Q-17+	xh8
5	Q3	O-O	45	Q-16+	none
6	Nf3	Nbd7	46	Ruff	xg7
7	Bd3	dxc4	47	Rf6	n5
8	Bxc4	Nb6	48	Rfb3	b5
9	Qb3	Nbd5	49	Cxb5	Axbxb5
10	Bg5	Bxc3+	50	Rxb5	RC6
11	bxc3	Qd6	51	q4	C4
12	Bd3	h6	52	q5	h+6
13	Bh4	b6	53	Kbb	RCd
14	O-O	Nd7	54	q6	RCB
15	Bg3	Qc6	55	q7	Rad
16	C4	Nf6	56	Rb7	les
17	Ne5	Nxe5	57	1+1	100
18	Bxe5	Ng4	58	1+2	Rd
19	Bg3	Bb7	59	Rb8	C2
20	e4	Qd7	60	Rc1	nc3
21	d5	Rad1	61	Rc2+	Kac2
22	Rac1	C6	62	Bxc8+	x62
23	Kfd1	Qe7	63	q8=Q	gh
24	Be2	Nf6	64	Qb7+	ka3
25	ab	Qa7	65	Rab#	
26	Bf3	C5	66		
27	e5	Bxf3	67		
28	Qxf3	Ne8	68		
29	h3	f6	69		
30	ao3	fxe5	70		
31	Qxe5	Nf6	71		
32	Re1	Re8	72		
33	Rca1	a6	73		
34	Bh4	Qf7	74		
35	Re3	g5	75		
36	Rf3	Nd7	76		
37	Qg7	Bg3	77		
38	Qb2	Qd3	78		
39	Ne5	Bxe5	79		
40	Bxe5	Bxe5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<i>Spiro claines</i>	<i>1/2</i>	<i>3</i>
BLACK	<i>Tshekhe Blessing</i>	<i>1/2</i>	

1	d4	Nf6	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf3	Bb4+	43	<i>claines</i>	<i>Bt</i>
4	Bd2	Qe7	44		
5	a3	Bxd2	45		
6	Nbxd2	b6	46		
7	g3	Bb7	47		
8	Bg2	O-O	48		
9	O-O	d6	49		
10	Qc2	Nd7	50		
11	e4	Rac8	51		
12	Rac1	e5	52		
13	d5	c6	53		
14	Qb1	Rc7	54		
15	Nh4	g6	55		
16	b4	Rfc8	56		
17	Rfe1	a6	57		
18	a4	Nb8	58		
19	b5	cxb5	59		
20	cxb5	Rxc1	60		
21	Rxc1	Rxc1	61		
22	Qxc1	a5	62		
23	Nb3	Nc8	63		
24	Bh3	Nd7	64		
25	Nf3	Nc5	65		
26	Nxc5	dxc5	66		
27	Qc3	f6	67		
28	Nd2	Nd6	68		
29	f3	Bc5	69		
30	Bxc6	Nxc6	70		
31	Nd4	Qc7	71		
32	icg2	Nxd6	72		
33	Qxd6	Qc4	73		
34	icg2	h3	74		
35	g4	g4	75		
36	Qc1	ice7	76		
37	icf2	Qd5	77		
38	icf2	Qh5	78		
39	Qg1		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<i>Claines</i>	<i>1/2</i>	<i>3</i>
BLACK	<i>Blessing</i>	<i>1/2</i>	

1	d4	Nf6	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf3	Bb4+	43	<i>claines</i>	<i>Bt</i>
4	Bd2	Qe7	44		
5	a3	Bxd2	45		
6	Nbxd2	b6	46		
7	g3	Bb7	47		
8	Bg2	O-O	48		
9	O-O	d6	49		
10	Qc2	Nd7	50		
11	e4	Rac8	51		
12	Rac1	e5	52		
13	d5	c6	53		
14	Qb1	Rc7	54		
15	Nh4	g6	55		
16	b4	Rfc8	56		
17	Rfe1	a6	57		
18	a4	Nb8	58		
19	b5	cxb5	59		
20	cxb5	Rxc1	60		
21	Rxc1	Rxc1	61		
22	Qxc1	a5	62		
23	Nb3	Nc8	63		
24	Bh3	Nd7	64		
25	Nf3	Nc5	65		
26	Nxc5	dxc5	66		
27	Qc3	f6	67		
28	Nd2	Nd6	68		
29	f3	Bc5	69		
30	Bxc6	Nxc6	70		
31	Nd4	Qc7	71		
32	Kg2	Nd6	72		
33	Nxd6	Qxd6	73		
34	Qc4	Kg7	74		
35	h3	a5	75		
36	a4	Kc7	76		
37	Qc4	Kc7	77		
38	Kf2	Qd8	78		
39	Kc2	Qh8	79		
40	Qg1	1/2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anton Bazhko	1	3
BLACK	Abhay Jugree	0	

1	d4	Nf6	41	a3	kf6
2	Bf4	e6	42	kf4	
3	Nf3	d5	43		
4	c3	Bd7	44	1	0
5	Bd3	c5	45		
6	c3	Nc6	46		
7	Nd2	Be7	47	AB	AB
8	O-O	O-O	48		
9	Bg3	Ne4	49		
10	Nxe4	Nxe4	50		
11	Bxc6	f5	51		
12	Bxc6	Bxc6	52		
13	Nes	Qc5	53		
14	Nxc6	Qc6	54		
15	Qe2	f3 Rf6	55		
16	Re8	Bh4	56		
17	kg6	Rxe7	57		
18	Rxe7	Rd1	58		
19	cf	ef	59		
20	R	f4	60		
21	Rf3	b5	61		
22	Qd2	Rf6	62		
23	d5	Qe8	63		
24	dxe6	Rxe6	64		
25	Qd8	Qxd8	65		
26	Rxd8	Rf8	66		
27	kfd2	Rxd8	67		
28	Rxd8	tf7	68		
29	g3	g5	69		
30	Rd5	ab	70		
31	Rxd5	fxg5	71		
32	hxg3	Rd6	72		
33	Rxd5	Rxd5	73		
34	exd5	Kf6	74		
35	f4	ke7	75		
36	kt2	kdb	76		
37	f3	kxd5	77		
38	g4	a5	78		
39	f5	kps	79		
40	ke3	gth6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anton Bazhko	1	3
BLACK	Abhay Jugree	0	

1	d4	Nf6	41	a3	Kf6
2	Bf4	e6	42	Kf4	resigned
3	Nf3	d5	43		
4	e3	Bd7	44	AB	AB
5	Bd3	c5	45		
6	c3	Nc6	46		
7	Nd2	Be7	47		
8	O-O	O-O	48		
9	Bg3	Ne4	49		
10	Nxe4	dxe4	50		
11	Bxe4	f5	51		
12	Bxc6	Bxc6	52		
13	Nes	Qd5	53		
14	Nxc6	Qxc6	54		
15	Qe2	Rf6	55		
16	f3	Re8	56		
17	Bh4	Rg6	57		
18	Bxe7	Rxe7	58		
19	Rd1	c4	59		
20	e4	f4	60		
21	Rf2	b5	61		
22	Qd2	Rf6	62		
23	d5	Qe8	63		
24	dxe6	Rexeb	64		
25	Qd8	Qxd8	65		
26	Rxd8	Rf8	66		
27	Rd2	Rxd8	67		
28	Rxd8	Kf7	68		
29	g3	g5	69		
30	Rd5	ab	70		
31	Rxd5	fxg3	71		
32	hxg3	Rd6	72		
33	Rd5	Rxd5	73		
34	exd5	Kf6	74		
35	f4	ke7	75		
36	ke2	kdb	76		
37	Kf3	Krds	77		
38	g4	a5	78		
39	f5	hes	79		
40	ke3	hb	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: W14 TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bowie Lang	0	5
BLACK	Ulrich Schmidt		

1	D4.	ds	41		
2	C4.	Nf6	42		
3	cxd5	Nxd5	43		
4	e4.	Nf6.	44		
5	Nc3.	cb.	45		
6	Nf3.	cs.	46		
7	Bb5.	-	47		
8	Bg5.	hb.	48		
9	Bf4.	Bg7.	49		
10	ds.	exd5	50		
11	exd5.	ge.	51		
12	Be5.	Qe7.	52		
13	Qe2.	Bg7	53		
14	Be3.	Qxg3	54		
15	Bxe2.	0-0	55		
16	0-0.	ab.	56		
17	Bd6.	Re8.	57		
18	Bxe5.	ds.	58		
19	Bd3.	Bf8.	59		
20	Bd4.	by	60		
21	Ba6.	bxc6	61		
22	-	bxc3	62		
23	Bxc3.	Bc5	63		
24	Rfel.	Rze1	64		
25	xe1	qs.	65		
26	nes	Beth.	66		
27	Ng4.	Nd7.	67		
28	Nh3.	Kf8.	68		
29	Nf5.	Ra7.	69		
30	Bg7	Kg8	70		
31	Rxe8.		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: W16 Open TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bowie Lang.	1	3
BLACK	Ulrich Schmidt	0	

1	d4	ds	41		
2	ch	Nf6	42		
3	cxd5	Nxd5	43		
4	e4	Nf6	44		
5	Nc3	eb	45		
6	Nf3	cs	46		
7	Bg5	hb	47		
8	Bf4	Bd7	48		
9	ds	exd5	49		
10	exd5	gs	50		
11	Bes	Qe7	51		
12	Qe2	Bg7	52		
13	Bg3	Qxg3	53		
14	Bxg3	0-0	54		
15	0-0	ab	55		
16	Bd6	Re8	56		
17	Bxc5	bs	57		
18	Bd3	Bf8	58		
19	Bd4	bl	59		
20	BxNf6	BxNc3	60		
21	Bxc3	Bas	61		
22	Re1	KxRe1	62		
23	KxRe1	as	63		
24	Nc5	Re8	64		
25	Ng4	Nd7	65		
26	Nh3	Rf8	66		
27	Nf5	Ra7	67		
28	n		68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aryan Mahto	0	3
BLACK	Khangelo Maruma	1	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	ds	42		
3	Nf3	cs	43		
4	c3	Bf5	44		
5	g3	Qb6	45		
6	Qb3	Qxb6	46		
7	axb3	Cxd4	47		
8	Cxd4	u6	48		
9	Nc3	e6	49		
10	Be2	Bb4	50		
11	O-O	O-O	51		
12	Bg5	Nd7	52		
13	Nf5	Nxe5	53		
14	dxe5	Ne4	54		
15	Nxe4	Bxc4	55		
16	h3	Rf8	56		
17	Rac1	Bc2	57		
18	Bd1	Bd3	58		
19	Rd1	Bxf1	59		
20	Cxf1	Rc6	60		
21	Bt3	h6	61		
22	Bt4	g5	62		
23	Bg3	JRaib	63		
24	Rc5	Rd4	64		
25	Rd4	K.e	65		
26			66		
27	Rd4	Rd4	67		
28	Rd4	Rd4	68		
29			69		
30	ke7	Rb2+	70		
31	Kd3	Rd2+	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aryan	0	3
BLACK	Khangelo Maruma	1	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	ds	42		
3	Nf3	cs	43		
4	c3	Bf5	44		
5	g3	Qb6	45		
6	Qb3	Qxb6	46		
7	axb3	Cxd4	47		
8	Cxd4	u6	48		
9	Nc3	e6	49		
10	Be2	Bb4	50		
11	O-O	O-O	51		
12	Bg5	Nd7	52		
13	Nf5	Nxe5	53		
14	dxe5	Ne4	54		
15	Nxe4	Bxc4	55		
16	h3	Rf8	56		
17	Rac1	Bc2	57		
18	Bd1	Bd3	58		
19	Rd1	Bxf1	59		
20	Cxf1	Rc6	60		
21	Bt3	h6	61		
22	Bt4	g5	62		
23	Bg3	JRaib	63		
24	Rc5	Rd4	64		
25	Rd4	K.e	65		
26			66		
27	Rd4	Rd4	67		
28	Rd4	Rd4	68		
29			69		
30	ke7	Rb2+	70		
31	Kd3	Rd2+	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethon Mozilana	1	3
BLACK	Janco Botha	0	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	Bf5	43		
4	Nf3	e6	44		
5	c3	c5	45		
6	Be2	Nc6	46		
7	O-O	cxd4	47		
8	cxd4	Qb6	48		
9	a3	Bg4	49		
10	Nd2		50		
11	Nb3	Nf5	51		
12	Be3	Nxe3	52		
13	Fxe3	Bc1	53		
14	Ra1	Bf5	54		
15	Be3	Bxb3	55		
16	Qxe3	Qg	56		
17	h3	g8	57		
18	Nh2	Ng5	58		
19	Nxe5	Qd5	59		
20	Ng4	Qc7	60		
21	Rf3	Qc2	61		
22	Qf1	Qc4	62		
23	Qe1	Rc6	63		
24	Qd7	g6	64		
25	Rh1	g7	65		
26	Nf6	Bxf6	66		
27	exf6	Kg8	67		
28	Qg5	Kh8	68		
29	Rh4	Qd3	69		
30	Rh4	Rg8	70		
31	Rxh7	g7	71		
32	Ng4	h4	72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethon Mozilana	1	3
BLACK	Janco Botha	0	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	Bf5	43		
4	Nf3	e6	44		
5	c3	c5	45		
6	Be2	Nc6	46		
7	O-O	xd4	47		
8	xd4	Qb6	48		
9	a3	Bg4	49		
10	Nd2	Ne7	50		
11	Nb3	Nf5	51		
12	Be3	Nxe3	52		
13	xe3	Be7	53		
14	Rb1	Bf5	54		
15	Bd3	Bxd3	55		
16	Qxd3	O-O	56		
17	h3	Rac8	57		
18	Nh2	Ng5	58		
19	Nxe5	Qxe5	59		
20	Ng4	Qc7	60		
21	Rf3	Qc2	61		
22	Qf1	Qc4	62		
23	Qe1	Rc6	63		
24	Ng4	g6	64		
25	Rf1	g7	65		
26	Nf6	Bxf6	66		
27	xf6	kg8	67		
28	Qg5	kh8	68		
29	Rf1	Qd3	69		
30	Rh4	Rg8	70		
31	Rxh7	g7	71		
32	Qh4		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/open TABLE NR: 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshimologu Matima	0	3
BLACK	Zion Smith	1	

1	EL	CS	41	Qf2+	Ke6
2	NC3	d6	42	NC7+	Kd7
3	d4	cx d4	43	Qf3	Kxc7
4	Nxd4	Nf6	44	Qg7	Ke8
5	NC3	Qb6	45	Qb8+	Ke7
6	Bc4	Bg7	46	Qc7+	Ke6
7	Be3	o-o	47	Qc8+	Kd5
8	Qd2	Nc6	48	Qd1	CS
9	Nxc6	bxc6	49	Qa8+	Ke4
10	o-o-o	Qa5	50	Qh7+	Ke3
11	h3	Qb8	51	Kb6+	Ke2
12	Bb3	Be6	52	Kc7+	Kf3
13	Kb1	Qb6	53	Bb3+	Ke4
14	Bh6	Bxb3	54	Qh4+	Kd5
15	Cxb3	Qb4	55	Qh1+	Qe4
16	Bxb3	Kb	56	Qd1+	Qd3
17	Kh-e1	Rf-e1	57	Qh1+	Qf3
18	Q4	Nd7	58	Qh8	Kd4
19	Qf4	Qb6	59	Kh1+	Kd3
20	h4	h6	60	Qh7+	Kd2
21	Qg2	Qb7	61	Qh6+	Kc2
22	g8	Fxg5	62	Qxh6	Kf1+
23	h8g8	h3	63	Qd4	Qxh4
24	f5	Rf8	64	Ka7	Qb1+
25	Rh1	Rb8	65	Ka3	Qxb2+
26	Kb3	Rh-f8	66		
27	Kh1	Nes	67		
28	Ne2	Qf5	68		
29	Nf4	Qc8	69		
30	Nxb5	Kg6	70		
31	Nf4+	Kg7	71		
32	Rxe	Rxe	72		
33	Rxe	Qxe	73		
34	exf8	Qh4	74		
35	Ne4	Kg8	75		
36	Qb	exf8	76		
37	Qxh6+	Kf7	77		
38	Nc7	Qxf6	78		
39	Nxb6	Qf5+	79		
40	Ka1	Qd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR: 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshimologu Matima	0	3
BLACK	Zion Smith	1	

1	J4 e4	CS	41	Qf2	Ke6
2	Nf3	d6	42	Nc7	Kd7
3	d4	cx d4	43	Qf3	Kxc7
4	Nxd4	Nf6	44	Qa7	Kd8
5	Nc3	g6	45	Qb8	Ke7
6	Bc4	Bg7	46	Qc7	Ke6
7	Be3	o-o	47	Qc8	Kd5
8	Qd2	Nc6	48	Qd1	CS
9	Nxc6	bxc6	49	Qa8+	Ke4
10	o-o-o	Qa5	50	Qh7	Ke3
11	h3	Rb8	51	Qh6	Ke2
12	Bb3	Be6	52	Qh2	Kf3
13	Kb1	Qb6	53	Qh3	Ke4
14	Bh6	Bxb3	54	Qh4	Kd5
15	Cxb3	Qb4	55	Qh1	Qe4
16	Bxg7	Kxg7	56	Qd1	Qd3
17	Rhe1	Rf d1	57	Qh1+	Qf3
18	g4	Nd7	58	Qh1	Kd4
19	f4	f6	59	Qh4	Kd5
20	h4	h6	60	Qh7	Kd2
21	Qg2	Qb7	61	Qh6	Kc2
22	g5	Fxg5	62	Qxh6	Qf1+
23	h8g8	h3	63	Qd1+	Qxd1
24	f5	Kf8	64	Ka2	Qb1+
25	Rh1	Kh8	65	Ka3	Qb2+
26	Rh3	Rf8	66		
27	Rh1	Nes	67		
28	Ne2	gx f5	68		
29	Nf4	Qc8	69		
30	Nxb5	Kg6	70		
31	Nf4	Kg7	71		
32	Rxe8	Rxe8	72		
33	Rxe8	Qxe8	73		
34	gx f5	Qh4	74		
35	Np6	Kg8	75		
36	f6	ex f6	76		
37	gx f6+	Kf7	77		
38	Nc7	Qxf6	78		
39	Nxb6	Qf5+	79		
40	Ka1	Qd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andrew Brink	0	3
BLACK	Hunther Rudolf	1	

W	B	W	B
1	e4	cs	41
2	Nf3	db	42
3	cl4	xd4	43
4	Nxd4	Nf6	44
5	Nc3	ab	45
6	Bg5	eb	46
7	h3	Be7	47
8	Bd3	0-0	48
9	Qd2	Nd7	49
10	0-0-0	Nes	50
11	fl4	Ngb	51
12	fs	Nes	52
13	xeb	xeb	53
14	Bxf6	Bxf6	54
15	Kb1	ps	55
16	Nf3	Bb7	56
17	Bez	Nxf3	57
18	Bxf3	Bes	58
19	Nxf1	Qc8	59
20	Bg4	Rxf1	60
21	Rf1	Qd7	61
22	Nds	hs	62
23	Bxe6+	Qxe6	63
24	NC7	Qc8	64
25	Nxg8	Qxg8	65
26	Qf2	Qe8	66
27	Qa7	Bxe4	67
28	Qxab	Bxe4	68
29	Re1	Qd7	69
30	Qa3	Bxh3	70
31	Qa8+	Kh7	71
32	Qd5	gs	72
33	Qe4+	Bf5	73
34	Qg2	Kg6	74
35	Qd5	h4	75
36	Qg8+	Kh5	76
37	Rg1	g4	77
38	Qd5	h3	78
39	Qd6	g3	79
40	Qe3	g4	80

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andrew Brink	0	3
BLACK	Hunther Rudolf	1	

1	e4	cs	41	Qe2+	Bg4
2	Nf3	db	42	Qd2	h2
3	cl4	cxdl4	43	re1	Qcb
4	Nxd4	Nf6	44	Qd3	Kh4
5	NC3	ab	45	Qh7+	Bh5
6	Bg5	eb	46	reut	Kg5
7	h3	Be7	47	Qg8+	Bg6
8	Bd3	0-0	48	Qd5+	Bf6
9	Qd2	Nd7	49		
10	0-0-0	Nes	50		
11	fu	Ngb	51		
12	fs	Nes	52	resigns	
13	fxeb	fxeb	53		
14	Bxf6	Bxf6	54		
15	Kb1	bs	55		
16	Nf3	Bb7	56		
17	Bez	Nxf3	57		
18	Bxf3	Bes	58		
19	Q		59		
20	Rg1	Qc8	60		
21	Bg4	Rxf1	61		
22	Rxf1	Qd7	62		
23	Nds	Qshs	63		
24	Bxeb	Qxeb	64		
25	NC7	Qc8	65		
26	Nxg8	Qxg8	66		
27	Qf2	Qe8	67		
28	Qa7	Bxe4	68		
29	Qxab	Bxg2	69		
30	Re1	Qd7	70		
31	Qa3	Bxh3	71		
32	Qa8+	Kh7	72		
33	Qd5	gs	73		
34	Qe4+	QBs	74		
35	Qg2	Kg6	75		
36	Qd5	h4	76		
37	Qg8+	Kh5	77		
38	rai	g4	78		
39	Qd5	h3	79		
40	Qd2	g3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ndumiso Ngidi	1	3
BLACK	Bushe Habangana	0	

1	c4	Nf6	41	Nc5	Ra3
2	g3	g6	42	a4	Bc6
3	Bg2	d5	43	Bc6	Ra6
4	cxd5	Nxd5	44	Nb5	Ra7
5	Nc2	Nxc3	45	d4	exd4
6	bxc3	Bg7	46	Kxd4	Nb3+
7	Nf3	N0-0	47	Kc3	Nc5
8	Qc2	Bf5	48	f3	Ke7
9	d3	Qb3	49	Kb4	Kd6
10	Nd7	Bb2	50	Bxa6	Nxa6
11	Qb6	0-0	51	Rxa4	Rxa6
12	axb3	axb3	52	Kxa6	Kc5
13	Be6	Nd2	53	cb4	e5
14	Rfb8	Rb1	54	Kc3	Kc6
15	Bh6	Bc1	55	Kb4	Kb6
16	Bg7	c4	56	c5	Kc6
17	QNb6	Ba3	57	Kc4	Kc7
18	Nd7	Ne4	58	Kd5	Kd7
19	Rc8	Rab8	59	Kxe5	Kc6
20	Nxe6	fxe6	60	Kc1	Kc7
21	Cxb4	Bxb4	61	Kd5	Kd7
22	Kf7	Ba3	62	el	Kc7
23	Nb6	Bb2	63	e6	a5
24	Bxb2	exb2	64	hxg5	h4
25	---	Rxb2	65	gxh4	Kd6
26	Rc7	Ra1	66	Qg6	Ke7
27	NC8	Kf1	67	Mgudzi	
28	e5	h4	68	Mgudzi	
29	h5	Ke1	69	Mgudzi	
30	e6	Kd2	70	Mgudzi	
31	af	pe3	71	Mgudzi	
32	Nb6	Bh3	72	Mgudzi	
33	---	---	73	Mgudzi	
34	Nf5+	Ke4	74	Mgudzi	
35	Kf6	Rxa6	75	Mgudzi	
36	bxab	Rxb8	76	Mgudzi	
37	Ra7	Rb4	77	Mgudzi	
38	a5	Ra4	78	Mgudzi	
39	Nd6	Ke3	79	Mgudzi	
40	Nb7	Bb2	80	Mgudzi	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ndumiso Ngidi	1	3
BLACK	Bushe Habangana	0	

1	c4	Nf6	41	Ra3	a4
2	d3	g6	42	Bc6	Ra6
3	Bg2	d5	43	Bb5	Ra7
4	cxd5	Nxd5	44	d4	exd4
5	NC3	Nxc3	45	Kxd4	Nb3+
6	bxc3	Bg7	46	Kc3	Nc5
7	Nf3	N0-0	47	f3	Ke7
8	Qc2	Bf5	48	Kb4	Kd6
9	d3	c5	49	Bxa4	Nxa4
10	Qb3	Nd7	50	Rxa4	Rxa4
11	Bb2	Qb6	51	Kxa4	Kc5
12	0-0	Qxb3	52	Kb3	e5
13	axb3	Be6	53	Kc3	Kc6
14	Nd2	Rfb8	54	Lb4	Kb6
15	Rab1	Bh6	55	c5	Kc6
16	Bc1	Bg7	56	Kc4	Kc7
17	C4	Nb6	57	Kd5	Kd7
18	Ba3	Nd7	58	Kxe5	Kc6
19	Ne4	Rbc8	59	Kd4	Kc7
20	Ng5	Rab8	60	Kd5	Kd7
21	Nxe6	fxe6	61	e4	Kc7
22	h4	Exb4	62	c6	g5
23	Bxb4	Kf7	63	hxg5	h4
24	Ba3	Nb6	64	gxh4	Kd6
25	Bb2	Bxb2	65	g6	Ke7
26	Bxb2	Rc7	66	G	---
27	Rfa1	NC7	67	Mgudzi	
28	Kf1	e5	68	Mgudzi	
29	N4	h5	69	Mgudzi	
30	Ke1	e6	70	Mgudzi	
31	Kd2	g6	71	Mgudzi	
32	Ke3	Nd6	72	Mgudzi	
33	Bh3	Nf5+	73	Mgudzi	
34	Ke4	Kf6	74	Mgudzi	
35	Rxa6	bxab	75	Mgudzi	
36	Rxb6	Ra7	76	Mgudzi	
37	Bb4	a4	77	Mgudzi	
38	Ra4	Nab+	78	Mgudzi	
39	Ke3	Nb7	79	Mgudzi	
40	Bg2	Nc5	80	Mgudzi	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lubanzi Makaula	1	3
BLACK	Tertius Jonker	0	

1	c4	e5	41		
2	Nc3	Nf6	42		
3	Nf3	Nc6	43		
4	g3	Bc5	44		
5	Bg2	d6	45		
6	0-0	Bg4	46		
7	d3	0-0	47		
8	a3	d5	48		
9	b4	Bd4	49		
10	Nxc4	exd4	50		
11	Nxd5	Nxd5	51		
12	Bxd5	Qf6	52		
13	Bg2	Rf8	53		
14	Re1	Rxd8	54		
15	Qc2	Ne5	55		
16	Bf4	Re7	56		
17	Bxe5	Rxe5	57		
18	Ra2	b6	58		
19	Qa4	a5	59		
20	Qc6	Qd5	60		
21	Qxc7	Rd8	61		
22	Qc6	R5e6	62		
23	Qa4	R5e7	63		
24	f3	Bh3	64		
25	g4	Bxg4	65		
26	g4	Qxg4	66		
27	Qb5	Rg6	67		
28	Qd5	Rd7	68		
29	Qa8	Resigned	69		
30	Qa8	Tertius	70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lubanzi Makaula	1	3
BLACK	Tertius Jonker	0	

1	c4	e5	41		
2	RC3	Rf6	42		
3	Rf3	RC6	43		
4	g3	LC5	44		
5	LO2	d6	45		
6	G-0	Ld4	46		
7	d3	0-0	47		
8	d3	d5	48		
9	b4	Ld4	49		
10	RXLd4	exRd4	50		
11	RD5	RRd5	51		
12	LX Rd4	Df6	52		
13	Lg2	Te8	53		
14	Te1	Td8	54		
15	Dc2	Re5	55		
16	Lf4	Te7	56		
17	LXRe5	TxLe5	57		
18	Ta2	b6	58		
19	Dd4	a5	59		
20	Dc6	Df5	60		
21	Pxc7	Te8	61		
22	Dc6	Te6	62		
23	Dd4	Te7	63		
24	-3	Lf3	64		
25	d4	Lxg4	65		
26	xLg4	Pxg4	66		
27	Dd5	Tg6	67		
28	Dd5	Td7	68		
29	Da8		69		
30	Da8	Tertius	70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 0 TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rohann	0	3
BLACK	Pedro Stuurman	1	

1	e4	e6	41		
2	d4	d5	42		
3	exd5	rx d5	43		
4	Nf3	Bd6	44		
5	Nc3	c6	45		
6	Bd2	Nc7	46		
7	O-O	Bg4	47		
8	Re1	Nd8	48		
9	h3	Bh5	49		
10	Qe2	O-O	50		
11	Bg5	Re8	51		
12	Nd1	Nf8	52		
13	c4	f6	53		
14	Re3	Ng6	54		
15	Qd2	Bx3	55		
16	gxf3	Qd7	56		
17	Nc3	Nh4	57		
18	Bc2	Qxb3	58		
19	Bf1	h4xf3	59		
20	P.S	P.S	60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 Open TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rohann Scholtz	0	3
BLACK	Pedro Stuurman	1	

1	e4	e6	41		
2	d4	d5	42		
3	exd5	exd5	43		
4	Nf3	Bd6	44		
5	Nc3	c6	45		
6	Bd3	Ne7	46		
7	O-O	Bg4	47		
8	Re1	Nd7	48		
9	h3	Bh5	49		
10	Qe2	O-O	50		
11	Bg5	Re8	51		
12	Nd1	Nf8	52		
13	c4	f6	53		
14	Be3	Ng6	54		
15	Qd2	Bx3	55		
16	gxf3	Qd7	56		
17	Nc3	Nh4	57		
18	Be2	Qxb3	58		
19	Bf1	Nxf3	59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: boys u/14 open TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maxim Kudiyarov	1	3
BLACK	Jayde Arries	0	

1	E4	C5	41	cas?	axb5
2	Nf3	Nc6	42	Kb5	b4
3	d4	Cxd4	43	Kb7	Kc5
4	Nb4	d6	44	Kc7	C4
5	Nc3	g6	45	as	bxg5
6	Be3	g6	46	Kb7	Kd6
7	Bd3	Bg7	47	Kc5	C5
8	Nb3	Nc7	48	Kc5	Kd7
9	O-O	O-O	49	Thx	C6
10	f3	ds	50	Kc4	C7
11	exd5	Nc6	51	Cc3	Kc3
12	Nxd5	Cxd5	52	Thx	Kxcl4
13	C3	Nc5	53	Ccl4	Kc3
14	Be2	Be5	54	Cd3	Kc2
15	Nc5	Rf8	55	Kc2	inh3
16	Qxd5	Bd5	56	Thx	Kg2
17	Bf4	Bc6	57	Kxg2	Kf2
18	Rd1	Rd6	58	Ind2	lcl
19	Nf3	R6	59	hcl	lcl
20	Nxc5	fxc5	60	ag2	
21	Bc3	Rd5	61		
22	Bc5	Rxd6	62		
23	Rd1	Rxd6	63	Jayde	
24	Bd1	C6	64		
25	Be2	Bf7	65		
26	Bb6	Kf7	66		
27	Bd4	Bxc6	67		
28	Eex4	Kf6	68		
29	Eex4	h5	69		
30	Kf3	Bh6	70		
31	Be3	g5	71		
32	h3	g4	72		
33	g4	g4	73		
34	Kf2	Bxc5	74		
35	Kc3	Kg5	75		
36	C3	Kf6	76		
37	Kd1	Kc7	77		
38	Kc4	Kc4	78		
39	C4	Kc6	79		
40	as	b6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u14 TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maxim	1	3
BLACK	Jayde Arries	0	

1	e4	c5	41	Xb6	Kxb6
2	Nf3	nc6	42	b4	Kb7
3	d4	xcl4	43	Kc5	Kc7
4	nxcl4	d6	44	C4	as
5	nc3	ab	45	vas	Kb2
6	bez	g6	46	Kd6	Ka6
7	bd3	bg7	47	cs	Kxg5
8	nb3	nt6	48	Kd7	Kbcl
9	O-O	O-O	49	c6	Kcl
10	f3	ds	50	C7	Kd3
11	xds	nxcl5	51	Cg4	ke3
12	nxcl5	qxcl5	52	Kxcl6	Kxcl4
13	C3	nes	53	qxcl4	Kf3
14	bez	beb	54	qds+	Kg2
15	nes	rdg	55	Kxcl5	Kh3
16	qxcl5	bxcl5	56	Kfcl	Kg2
17	bf4	bcb	57	Kxg2	Kf2
18	rd1	Rd6	58	qdz+	lg1
19	nd3	fb	59	Kf3	Kh1
20	nxcl5	xcl5	60	qdz+	
21	bez	rdg	61		
22	bcs	rxcl1	62		
23	rxcl1	rxcl1	63		
24	bxcl1	ab	64		
25	bcb	bfg	65		
26	bb7	Kf7	66		
27	bcl4	bxcl4	67		
28	xecl	Kf5	68		
29	Kf2	h5	69		
30	Kf3	lcl	70		
31	bcl4	g5	71		
32	h3	g4	72		
33	Kcl	Kg4	73		
34	Kf2	Kxcl5	74		
35	Kxcl3	Kg5	75		
36	g3	Kf6	76		
37	Kd3	Kc6	77		
38	Kcl	Kd6	78		
39	qcl	Kc6	79		
40	q5	Kc6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14..... TABLE NR. 21.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Chris Botha</u>	<u>1</u>	<u>3</u>
BLACK	<u>Bhaargavarama</u>	<u>0</u>	

1	<u>d4</u>	<u>d5</u>	<u>41</u>	<u>Rd6</u>	<u>f3</u>
2	<u>Rf3</u>	<u>d6</u>	<u>42</u>	<u>Rc6</u>	<u>f4g2</u>
3	<u>d4</u>	<u>d7</u>	<u>43</u>	<u>h7#</u>	
4	<u>d4</u>	<u>exd4</u>	<u>44</u>	<u>Chris</u>	
5	<u>Rxd4</u>	<u>Rf6</u>	<u>45</u>		
6	<u>Rc3</u>	<u>c5</u>	<u>46</u>		
7	<u>Rf3</u>	<u>d4</u>	<u>47</u>		
8	<u>h3</u>	<u>d5</u>	<u>48</u>		
9	<u>O-O</u>	<u>O-O</u>	<u>49</u>		
10	<u>Re1</u>	<u>h6</u>	<u>50</u>		
11	<u>Rf4</u>	<u>Rc6</u>	<u>51</u>		
12	<u>e5</u>	<u>dxr5</u>	<u>52</u>		
13	<u>Dxd8</u>	<u>h7#</u>	<u>53</u>		
14	<u>Rxe5</u>	<u>Rxe5</u>	<u>54</u>		
15	<u>Rxe5</u>	<u>d27</u>	<u>55</u>		
16	<u>h1</u>	<u>h6</u>	<u>56</u>		
17	<u>Rf5</u>	<u>Rxf6</u>	<u>57</u>		
18	<u>Rxe8</u>	<u>Rxe8</u>	<u>58</u>		
19	<u>Rd5</u>	<u>d5</u>	<u>59</u>		
20	<u>d43</u>	<u>h5</u>	<u>60</u>		
21	<u>Rd7</u>	<u>h8</u>	<u>61</u>		
22	<u>Rd7</u>	<u>Rc4</u>	<u>62</u>		
23	<u>Rf5</u>	<u>d8</u>	<u>63</u>		
24	<u>Rxd8</u>	<u>h6</u>	<u>64</u>		
25	<u>f5</u>	<u>f5</u>	<u>65</u>		
26	<u>Rc6</u>	<u>h6</u>	<u>66</u>		
27	<u>dxh5</u>	<u>h6</u>	<u>67</u>		
28	<u>dxct</u>	<u>h3</u>	<u>68</u>		
29	<u>Rd5</u>	<u>h6</u>	<u>69</u>		
30	<u>Rd4</u>	<u>h6</u>	<u>70</u>		
31	<u>h6</u>	<u>d4</u>	<u>71</u>		
32	<u>Rd6</u>	<u>Rd7</u>	<u>72</u>		
33	<u>Rxd6</u>	<u>Rd8</u>	<u>73</u>		
34	<u>Rd5</u>	<u>Rd8</u>	<u>74</u>		
35	<u>Rd6</u>	<u>Rd8</u>	<u>75</u>		
36	<u>Rxf6</u>	<u>d1</u>	<u>76</u>		
37	<u>Rd5</u>	<u>dxr2</u>	<u>77</u>		
38	<u>h7</u>	<u>dxh3</u>	<u>78</u>		
39	<u>dxh3</u>	<u>f4</u>	<u>79</u>		
40	<u>h7</u>	<u>Rh8</u>	<u>80</u>		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN..... TABLE NR. 21.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Johannes Botha</u>	<u>1</u>	<u>3</u>
BLACK	<u>Bhaargavarama</u>	<u>0</u>	

1	<u>e4</u>	<u>e5</u>	<u>41</u>	<u>Nb6</u>	<u>f3</u>
2	<u>Nf3</u>	<u>d6</u>	<u>42</u>	<u>Rc6</u>	<u>xg2</u>
3	<u>Rc4</u>	<u>Re7</u>	<u>43</u>	<u>Rb6</u>	
4	<u>d4</u>	<u>xg4</u>	<u>44</u>		
5	<u>Nxd4</u>	<u>Nf6</u>	<u>45</u>		
6	<u>Nc3</u>	<u>c5</u>	<u>46</u>		
7	<u>Nf3</u>	<u>Bg4</u>	<u>47</u>		
8	<u>h3</u>	<u>Bh5</u>	<u>48</u>		
9	<u>O-O</u>	<u>O-O</u>	<u>49</u>		
10	<u>Re1</u>	<u>h6</u>	<u>50</u>		
11	<u>Bh4</u>	<u>Nc6</u>	<u>51</u>		
12	<u>e5</u>	<u>xes</u>	<u>52</u>		
13	<u>Qxd8</u>	<u>dxh8</u>	<u>53</u>		
14	<u>Nxe5</u>	<u>Nxe5</u>	<u>54</u>		
15	<u>Bxe5</u>	<u>Fhe1</u>	<u>55</u>		
16	<u>Rh1</u>	<u>g6</u>	<u>56</u>		
17	<u>Bf6</u>	<u>Bf6</u>	<u>57</u>		
18	<u>Rxe1</u>	<u>Rxe1</u>	<u>58</u>		
19	<u>Nd5</u>	<u>h5</u>	<u>59</u>		
20	<u>Bd5</u>	<u>h5</u>	<u>60</u>		
21	<u>Nc7</u>	<u>Rc8</u>	<u>61</u>		
22	<u>Re1</u>	<u>c4</u>	<u>62</u>		
23	<u>Rc5</u>	<u>Rd8</u>	<u>63</u>		
24	<u>Nc6</u>	<u>Rg6</u>	<u>64</u>		
25	<u>Bc6</u>	<u>f5</u>	<u>65</u>		
26	<u>Bc6</u>	<u>Rd6</u>	<u>66</u>		
27	<u>Bxb5</u>	<u>Rd6</u>	<u>67</u>		
28	<u>Bxc7</u>	<u>Rf1</u>	<u>68</u>		
29	<u>b5</u>	<u>Bd2</u>	<u>69</u>		
30	<u>Nc5</u>	<u>Rd6</u>	<u>70</u>		
31	<u>Reb</u>	<u>Rd4</u>	<u>71</u>		
32	<u>Rd6</u>	<u>Bc4</u>	<u>72</u>		
33	<u>Reb</u>	<u>Re1</u>	<u>73</u>		
34	<u>Nxd4</u>	<u>Re8</u>	<u>74</u>		
35	<u>Bb5</u>	<u>Reb</u>	<u>75</u>		
36	<u>Rc8</u>	<u>Nxe4</u>	<u>76</u>		
37	<u>Bd4</u>	<u>Nd5</u>	<u>77</u>		
38	<u>Bd4</u>	<u>Bxb5</u>	<u>78</u>		
39	<u>xh5</u>	<u>f4</u>	<u>79</u>		
40	<u>Rd7</u>	<u>Rb8</u>	<u>80</u>		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ZANDER DE JAGER	1/2	3
BLACK	Hennoua Stynjekom	1/2	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Bf5	42		
3	Nf3	e6	43		
4	e3	Nf6	44		
5	Bd3	Bxd3	45		
6	Qxd3	c5	46		
7	Ne5	Qa5+	47		
8	c3	Nbd7	48		
9	Nxd7	Nxd7	49		
10	Nd2	Cxd4	50		
11	exd4	Nf6	51		
12	O-O	Qb6	52		
13	h3	bdb	53		
14	Bxd6	Bxd6	54		
15	Qb5+	Qc6	55		
16	Qxc6	bxc6	56		
17	Rfe1	Ke7	57		
18	Nf3	Nd7	58		
19	Rac1	Rab8	59		
20	Re2	Rb6	60		
21	c4	Rhb8	61		
22	b3	a5	62		
23	Cxd5	Cxd5	63		
24	Rc7	rgb7	64		
25	Rxb7	Rxb7	65		
26	Rb2	f6	66		
27	Rc2	Kdb	67		
28	Rc8	Rbg	68		
29	Rxb8	Nxb8	69		
30	Kf1	Ncb	70		
31	Ke2	e5	71		
32	dxex	Nxe5	72		
33	Nxe5	fxe5	73		
34	Kd3	Kc5	74		
35	u3	Kb5	75		
36	g3	hb	76		
37	h4		77		
38	1/2	1/2	78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ZANDER DE JAGER	1/2	3
BLACK	Hennoua Stynjekom	1/2	

1	d4	d5	41		
2	Bf4	Bf5	42		
3	Nf3	e6	43		
4	e3	Nf6	44		
5	Bd3	Bd3x	45		
6	Qd3x	c5	46		
7	Ne5	Qa5+	47		
8	c3	Nd7	48		
9	Nd7x	Nd7x	49		
10	Nd2	d4	50		
11	exd4	Nf6	51		
12	O-O	Qb6	52		
13	h3	Bdb	53		
14	Bdbx	Qdbx	54		
15	Qb5+	Qc6	55		
16	Qc6x	cbx	56		
17	Rfe1	Ke7	57		
18	Nf3	Nd7	58		
19	Rac1	Ra8 b8	59		
20	Re2	Rb6	60		
21	c4	Rh8 b8	61		
22	b3	a5	62		
23	d5x	d5x	63		
24	Rc7	Rb7	64		
25	Rb7x	Kb7x	65		
26	Rb2	f6	66		
27	Rc2	Kdb	67		
28	Rc8	Rb8	68		
29	Rb8x	RNb8x	69		
30	Kf1	Nc6	70		
31	Ke2	e5	71		
32	e5x	Ne5x	72		
33	Ne5x	e5x	73		
34	Kd3	Kc5	74		
35	g3	Kb5	75		
36	g3	hb	76		
37	h4		77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Proxido</u>	<u>1</u>	<u>3</u>
BLACK	<u>Anthony</u>	<u>1</u>	<u>3</u>

1	Ch	es	41	Rph	95
2	Nf3	Nc6	42	Rph	95
3	Bc4	Bc5	43	Rph	95
4	c3	d6	44	Csh	95
5	dh	xh	45	AS	95
6	xah	h6	46	hxa	95
7	Nd3	Bgh	47	Cxa	95
8	Qd3	Bxc3	48	Rbx	95
9	Gx3	Qc7	49	kxh	95
10	Gx3	Nh6	50	hxb	95
11	Bg3	Rto	51	hxb	95
12	Qx3	h6	52	h3	95
13	Qx3	Qxh6	53	Ch	95
14	Nh2	Bxg6	54	Ch	95
15	dh	Ne6	55	Ch	95
16	Qah	Rd2	56	Ch	95
17	Th	Nh	57	Ch	95
18	es	gh	58	Ch	95
19	xes	gh	59	Ch	95
20	xcs	Bb3	60	Ch	95
21	Qx3	xob	61	Ch	95
22	Rx3	Nc3	62	Ch	95
23	Rg3	Nvch	63	Ch	95
24	Nxch	Rc6	64	Ch	95
25	Re3	Rxc3	65	Ch	95
26	Rxc3	Rc5	66	Ch	95
27	Rx3	Rc5	67	Ch	95
28	Rg3	el	68	Ch	95
29	gh	h8	69	Ch	95
30	ld3	lc8	70	Ch	95
31	Rc3	ld8	71	Ch	95
32	Nc3	Rc6	72	Ch	95
33	dh	Bxh	73	Ch	95
34	Rg3	Rc	74	Ch	95
35	Rc3	Rc6	75	Ch	95
36	Rx3	Rc6	76	Ch	95
37	Rx3	Rc6	77	Ch	95
38	Rx3	Rc6	78	Ch	95
39	Re3	Rc6	79	Ch	95
40	Rg3	Rc6	80	Ch	95

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>PHETOLS</u>	<u>1</u>	<u>3</u>
BLACK	<u>ANTHONY</u>	<u>1</u>	<u>3</u>

1	Ch	es	41	Rxf7	Rd7
2	Nf3	Nc6	42	Rf2	cc7
3	Bc4	Bc5	43	Rf2	Rf7
4	c3	d6	44	Rf2	vd6
5	DL4	exd5	45	kb4	kd5
6	Cxd4	Bb4	46	Rg4	GO
7	Nc3	Bg4	47	Rd4	ke5
8	A3	Bxc3	48	Rd2	Rf4
9	Bxc3	Qe7	49	Ch	Rf7
10	O-O	Pa6	50	AS	Bxa5
11	Bg5	Qd7	51	kxas	Rf4
12	Qd3	h6	52	CS	Rd4
13	Bxf6	Qe6	53	Rd3	kd5
14	Bxf6	Qxf6	54	Rd3	kd5
15	Nd3	Beb	55	Rd3	kd5
16	DS	Nf5	56	kb6	Rd3
17	Qd4	Bd7	57	kxb7	Rc3
18	FL	Ng4	58	kb6	Rd3
19	ES	Dxe5	59	h3	h5
20	Fxas	Qb6	60	Ch	h5
21	Qx3	Rf3	61	Ch	h5
22	Qxb6	Ab6	62	Ch	h5
23	Rf3	Nxe5	63	Ch	h5
24	Bg3	Nxh4	64	Ch	h5
25	Bxc4	Re8(f5)	65	Ch	h5
26	Re3	Rxc3	66	Ch	h5
27	Nxe3	Bg5	67	Ch	h5
28	Ke2	Rb5	68	Ch	h5
29	Ke2	D6	69	Ch	h5
30	Ke2	Kd3	70	Ch	h5
31	Ke2	Rf7	71	Ch	h5
32	Ed5		72	Ch	h5
33	C6	D6	73	Ch	h5
34	ke2	ke8	74	Ch	h5
35	kd3	ke8	75	Ch	h5
36	Re1	kd9	76	Ch	h5
37	Nc4	Beb	77	Ch	h5
38	A4	Bxc4	78	Ch	h5
39	Cxcl	Rd5	79	Ch	h5
40	Re7	Rxd6	80	Ch	h5

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u14 open TABLE NR. 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Savyd	0	3
BLACK	Adel C	1	

1	e4	e6	41	fsx	f5x
2	d4	d5	42	lcl4	l4b7
3	l4d2	c5	43	l4b5	Rxas
4	c3	l4c6	44	Rxas	Nxas
5	l4f3	Qb6	45	l4xas	f4
6	l4b3	d4x	46	l4b4	f3
7	d4x	e4x	47	l4c4	f2
8	l4g5	l4f6	48	l4d4	f1=Q
9	f3	e4f3	49	l4e4	nb
10	l4x4f3	Bb4+	50	l4d4	Qf4
11	Bd2	Bx4d2	51	l4d3	g5
12	Qx4d2	Qb4+	52	h5	g4
13	Qx4b4	l4x4b4	53	l4c3	Qe2
14	Bb5+	Bd7	54	l4d2	g3
15	Bx4d7	Nx4d7	55	l4c3	Qd5
16	O-O	O-O	56	l4c2	g2=Q
17	g3	l4d5	57	l4c3	g1=Q
18	Ra1	Ra2	58	l4c2	Rg4
19	Nc5	l4x4c5	59	l4c3	Qf3+
20	C6	Rc7	60	l4d2	Rg2+
21	Nd4	g4	61	l4-e1	Qe2#
22	Rb4	Rb4	62		
23	Rf4	b6	63		
24	Nb3	bxc5	64		
25	bxc5	Bb7	65		
26	Rcb1	Rc3	66		
27	Rb2	g6	67		
28	l4f2	g5	68		
29	Rc1	Nel4+	69		
30	l4e3	f5	70		
31	g4	a4	71		
32	C6	Bxb3	72		
33	Rxb3	b3x	73		
34	l4d4	b2	74		
35	Rb1	Rxc6	75		
36	Rxb2	Ra6	76		
37	Ra2	l4f7	77		
38	h4	l4e7	78		
39	a4	l4d6	79		
40	q5	Nc5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u14 open TABLE NR. 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Savyd	0	
BLACK	Adel C	1	

1	e4	e6	41	gxfs	exf5
2	d4	d5	42	kcl4	nb7
3	nd2	c5	43	kbs	Rxas
4	c3	nc6	44	Rxas	Nxas
5	nf3	qb6	45	kxas	f4
6	nb3	cx4d4	46	kbl4	f3
7	cx4d4	dx4d4	47	kcl4	f2
8	ng5	nf6	48	kcl4	f1=Q
9	f3	exf3	49	keh	h6
10	nx4f3	bb4+	50	kcl4	af4+
11	bd2	bx4d2	51	kcl4	g5
12	ax4d2	qb4	52	h5	g4
13	ax4b4	nx4b4	53	kc3	g3
14	bh5+	bd7	54	kc3	g3
15	bx4d7	nx4d7	55	kc3	g2
16	o-o	o-o	56	kc2	g2
17	a3	nds	57	kc3	g1=R
18	Ra1	Ra6	58	kc2	Rg4
19	nc5	l4x4c5	59	kc3	af3+
20	dx4c5	rc7	60	kcl4	Rg2+
21	nd4	a6	61	kel	Qe2#
22	Rel	Rf6	62		
23	b4	b6	63		
24	nb3	bxc4	64		
25	bxc5	Rb7	65		
26	Rb1	nc3	66		
27	Rb2	g6	67		
28	kf2	as	68		
29	rc1	ne4+	69		
30	ke3	f5	70		
31	g4	a4	71		
32	C6	Rxb2	72		
33	Rxb2	axb2	73		
34	kcl4	b2	74		
35	Rb1	Rxc6	75		
36	Rxb1	Ra6	76		
37	Ra2	kf7	77		
38	h4	ke7	78		
39	a4	kd6	79		
40	as	nds	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 / Open TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Justin Roos	1/2	3
BLACK	Varona	1/2	

1	d4	d5	41	Re1	Tf8
2	Rc3	Rf6	42	f3	Ke3
3	Lf4	Lf5	43	Rc2+	Kd2
4	Rf3	e6	44	Ra3	Tf4
5	e3	Lb5	45	kg3	h4+
6	Ld3	Lxd3	46	Ke1	Ke2
7	Qd3	Rc6	47	b4	Kf2
8	0-0	Ld6	48	Tb2+	Kd3
9	Res	Rb4	49	Tb3	Kc5
10	Qb4+	Rd7	50	Ta3	Kxb5
11	Rxd7	Qxd7	51	Kh2	Kc6
12	Lxd6	cxd6	52	Ke1	g4
13	Qxb4	0-0	53	Ta6+	Kc7
14	Rb5	Td8	54	Ta7+	Kb6
15	Qa4	g6	55	Ta3	gxf3
16	Rc3	hs	56	gxf3	Kh2 Txf2
17	Qa5	Tb8	57	g3 Txf2	Tg3
18	g3	hs	58	Tb3	Kb5
19	Re2	Tc6	59	Ta3	Kc4
20	c3	Qb6	60	Kh1	Kb5
21	Qa6 Rf4	g6	61	Kh2	Kc4
22	Qb4	Qc4	62		
23	g4	bxg4	63		
24	Qxg4	Qb6	64		
25	Rd3	Tc4	65		
26	Rc4	Qb7	66		
27	Tb1	Qb2	67		
28	Re1	Tc6	68		
29	Qd4	Qxg4	69		
30	Txg4	e6	70		
31	Rc3	e5	71		
32	Rb4	Tc4	72		
33	Txg6	Txg6	73		
34	Rxd6	exd6	74		
35	h4	g5	75		
36	hrg5	hrg5	76		
37	Kh2	Rb4	77		
38	Rb4	Kc6	78		
39	Rd3	Kc6	79		
40	Rxh3	Ke4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE		1/2	
BLACK		1/2	

1	d4	d5	41	Bd1	Tf8
2	Nc3	Nf6	42	E3	Ke3
3	Bf4	Bf5	43	Tf4	Nd2
4	Nf3	e6	44	Tf5	Tf2
5	e3	Bb4	45	b4	Tf3
6	Bd3	fxd3	46	Nb5	Td3
7	Qxd3	Nc6	47	Rb5	h3
8	0-0	Bd6	48	Rg5	c3
9	Nes	Nb4	49		
10	Qb5	Nb5	50		
11	Bxd7	Qxd7	51		
12	Bxd6	Qxd6	52		
13	Nb5	Nd8	53		
14	Qd4	Nc3	54		
15	g3	h5	55		
16	Ve2	Rc8	56		
17	Nf5	g6	57		
18	Qb4	0-0	58		
19	g4	bxg4	59		
20	Qxd4	Qb5	60		
21	Rb6	Qb5	61		
22	Rc9	Qb6	62		
23	Nf3	Tc6	63		
24	Nb6	g5	64		
25	Nf3	hrg5	65		
26	Nf2	hrg5	66		
27	Nf2	hrg5	67		
28	Nf3	Tf5	68		
29	Nf3	Tf5	69		
30	Txg6	e6	70		
31	Bb6	Tc6	71		
32	Txg6	Txg6	72		
33	Rxd6	exd6	73		
34	h4	g5	74		
35	hrg5	hrg5	75		
36	Nf2	Nb4	76		
37	Nf2	Nb4	77		
38	Nb5	Ke3	78		
39	Nd3	Tf5	79		
40	Nh3	Nd4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 oppb TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keaton Arries	1	3
BLACK	Panashe George	0	

1	e4	d3	41	Nd3	Kd4
2	Nf3	g6	42	Nf5	Kd5
3	Bc4	Qe6	43	Nd6	Kd6
4	O-O	Bg7	44	Bd7	Kd7
5	d4	Nf6	45	Lg5	Kd7
6	Bg5	Nb8	46	Kxh5	Kd7
7	e5	Qxe5	47	Lg5	Kd7
8	Qxe5	O-O	48	Lg5	Kd7
9	Qxf6	Bxf6	49	h5	Kd7
10	Bxf6	Qxf6	50	h5	Kd7
11	Q3	Nb8	51	Nb8	Kd7
12	Nd3	Nc4	52	h7	Kd7
13	Nxc4	Kd8	53	Nxc4	Kd7
14	Qxb3	b6	54	Lxg5	Kd7
15	Ra1-d1	Bb7	55	Lxg5	Kd7
16	Bd4	Rd6	56	Bd4	Kd7
17	Kd1	Bxf3	57	Lc7	Kd7
18	Bd4	Qxd4	58	Fg6	Kd7
19	Qxf3	Qd5	59	Fg6	Kd7
20	Nf5	Qxf3	60	Ng5	Kd7
21	Qd1	Qd1	61	Fg6	Kd7
22	Nxg4	Kg7	62	Qf6	Kd7
23	Nf3	Lf6	63	Qd6	Kd7
24	Kg2	Lc5	64	Lc6	Kd7
25	Lg5	h5	65	Kd7	Kd7
26	h5	Lc5	66	Kd7	Kd7
27	Nf4	Lc5	67	Qc5	Kd7
28	Kf4	h5	68	Qc4	Kd7
29	Ne5	c6	69	Qc3	Kd7
30	Nxc6	a5	70	Qd4	Kd7
31	Ne5	a4	71	Kc5	Kd7
32	b3	axb3	72	Ld4	Kd7
33	axb3	Lg7	73	Kc3	Kd7
34	c4	pxd4	74	Kc3	Kd7
35	pxd4	Lf6	75	Lc3	Kd7
36	b5	Lc7	76	Lc3	Kd7
37	c6	Kd6	77	Lc3	Kd7
38	c7	Kxc7	78	Lc3	Kd7
39	Nf6	Kd6	79	Lc3	Kd7
40	Ne5	Lc5	80	Lc3	Kd7

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keaton	1	3
BLACK	Panashe	0	

1	e4	d6	41	Nd3	Kd4
2	Nf3	g6	42	Nf5	Kd5
3	Bc4	Qe6	43	Nd6	Kd6
4	O-O	Bg7	44	Bd7	Kd7
5	d4	Nf6	45	Lg5	Kd7
6	Bg5	Nb8	46	Kxh5	Kd7
7	e5	Qxe5	47	Lg5	Kd7
8	Qxe5	O-O	48	Lg5	Kd7
9	Qxf6	Bxf6	49	h5	Kd7
10	Bxf6	Qxf6	50	h5	Kd7
11	C3	Nb8	51	Nb8	Kd7
12	Nd3	Nc4	52	h7	Kd7
13	Nxc4	Kd8	53	Nxc4	Kd7
14	Qxb3	b6	54	Lxg5	Kd7
15	Ra1-d1	Bb7	55	Lxg5	Kd7
16	Bd4	Rd6	56	Bd4	Kd7
17	Kd1	Bxf3	57	Lc7	Kd7
18	Bd4	Qxd4	58	Fg6	Kd7
19	Qxf3	Qd5	59	Fg6	Kd7
20	Nf5	Qxf3	60	Ng5	Kd7
21	Qd1	Qd1	61	Fg6	Kd7
22	Nxg4	Kg7	62	Qf6	Kd7
23	Nf3	Lf6	63	Qd6	Kd7
24	Kg2	Lc5	64	Lc6	Kd7
25	Lg5	h5	65	Kd7	Kd7
26	h5	Lc5	66	Kd7	Kd7
27	Nf4	Lc5	67	Qc5	Kd7
28	Kf4	h5	68	Qc4	Kd7
29	Ne5	c6	69	Qc3	Kd7
30	Nxc6	a5	70	Qd4	Kd7
31	Ne5	a4	71	Kc5	Kd7
32	b3	axb3	72	Ld4	Kd7
33	axb3	Lg7	73	Kc3	Kd7
34	c4	pxd4	74	Kc3	Kd7
35	pxd4	Lf6	75	Lc3	Kd7
36	b5	Lc7	76	Lc3	Kd7
37	c6	Kd6	77	Lc3	Kd7
38	c7	Kxc7	78	Lc3	Kd7
39	Nf6	Kd6	79	Lc3	Kd7
40	Ne5	Lc5	80	Lc3	Kd7

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Edrich hab	$\frac{1}{2}$	3
BLACK	Christiaan venter	$\frac{1}{2}$	

1	e4	d5	41		
2	d4	Nf6	42		
3	Rc3	Rg6	43		
4	Rf3	Lg7	44		
5	Lb5+	c6	45		
6	Lc4	d5	46		
7	Pf5	Pf5	47		
8	Lb5	Lg7	48		
9	LxLd7	RxLd7	49		
10	d4	0-0	50		
11	Re5	Rb6	51		
12	0-0	Rd7	52		
13	Rf3	Rf5	53		
14	Pf5	f6	54		
15	Pf5	Lxf6	55		
16	Rd3	0-0	56		
17	Lh6	tf7	57		
18	h3	Kh8	58		
19	g5	tf8	59		
20	Lxf6	Lxf6	60		
21	Lxf6	Lxf6	61		
22	tf1	txtf1	62		
23	Oxf1	Kg7	63		
24	Db5	Df5	64		
25	De2	Kf6	65		
26	Df2	e5	66		
27	Lxf5	Kxf5	67		
28	Lxf5	Kxf5	68		
29	Kf2		69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Edrich	$\frac{1}{2}$	3
BLACK	Christiaan	$\frac{1}{2}$	

1	e4	d5	41		
2	tf4	Nf6	42		
3	Nc3	Rg6	43		
4	Nf3	Bg7	44		
5	Bb5+	c6	45		
6	Bc4	ch	46		
7	sc5	xd5	47		
8	0-0	Bd7	48		
9	Bxd7	Nxd7	49		
10	d4	0-0	50		
11	Ne5	Nbb6	51		
12	0-0	IVd7	52		
13	Qf3	IVxe5	53		
14	fce5	tb	54		
15	xtb	Bxtb	55		
16	Qd3	Qd7	56		
17	Bh6	Bf7	57		
18	h3	Kh8	58		
19	Bg5	Rf8	59		
20	Oxf6	Bxtb	60		
21	Rxf6	Rxf6	61		
22	Rf1	Rxf1+	62		
23	Oxf1	tg7	63		
24	Qb5	Qd5	64		
25	Qe2	Kf6	65		
26	Qf2	e5	66		
27	Qxf5	Kxf5	67		
28	te5	Kxe5	68		
29	#		69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open..... TABLE NR. 28.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kamonyai Maribe	1	3
BLACK	Tshabite Matemba	0	

1	e4	e6	41	g4	Bd4
2	d4	d5	42	d4	Kd3
3	exd5	exd5	43	bq7	Bq1
4	f5 Nf3	c5	44	Nh7	Kc4
5	Nc3	Nf6	45	Rb7	Kd5
6	Be2	Nc6	46	g5	Kc6
7	dxc5	Bxc5	47	Rb1	Bq1
8	Bg5	d4	48	f4	Kd6
9	N-e4	Qe7	49	Re1	Kxb
10	Nxf6	gxf6	50	Re4	Kd5
11	Bxb6	Ba4	51	Re7	Bf8
12	O-O	O-O-O	52	Rf5+	Rb6
13	Rp1	Qc6	53	Ra5x	Kb7
14	Nd2	Bxe2	54	Rf5	
15	Qxe3	f5	55	Sw	mfx
16	Qb5	Kb8	56		
17	Nf4	Qa6	57		
18	Qb3	Rh-g8	58		
19	Bf4+	Na8	59		
20	Bd2	f4	60		
21	Bxf4	Qc2	61		
22	Re-c1	Qg6	62		
23	Nf5	Nxe5	63		
24	Bxf5	Bb6	64		
25	Rc4	d3	65		
26	Rae-n	g6	66		
27	Rc8	Ka7	67		
28	Bb6	Na8	68		
29	Bf4	Na7	69		
30	Rd8	Rxd8	70		
31	Rc6	Q5	71		
32	Rxd8	d2	72		
33	Bb8+	Ka6	73		
34	Qd3	Qxd3	74		
35	Rxd3	Kb5	75		
36	Rxd2	Kc4	76		
37	Rd7	Bd4	77		
38	Rg7+	Kd3	78		
39	Rxb7	Re2	79		
40	Rf7	Bxb2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 boys..... TABLE NR. 28.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maribe Kamonyai	1	3
BLACK	Maribe Kamonyai	0	

1	e4	e6	41	txf7	bxp2
2	g4	d5	42	g4	b-d4
3	x d5	x d5	43	g4	k-d3
4	g4 f3	c5	44	b-a7	bq1
5	n-c3	n-f6	45	txh7	k-c4
6	b-e2	n-c6	46	rb7	k-d5
7	x c5	Bxc5	47	g5	Kc6
8	Bg5	d4	48	rb1	Bq7
9	N-e4	Q-e7	49	f4	Kd6
10	Nxf6	xf6	50	re1	Kc6
11	b-h6	b-g4	51	re4	Kd5
12	O-O	O-O-O	52	re7	Bf8
13	r-e1	Q-d6	53	rest+	x c6
14	n-d2	bx e2	54	Ba5+	K57
15	Qxe3	f5	55	Rf5#	
16	Q-b5	k-b8	56	Sw	mfx
17	Q-g6		57		
18	Nc4	Qg6	58		
19	Qh3	r-g8	59		
20	Qb-f4	Kg8	60		
21	b-d2	+4	61		
22	bx f4	Qxc2	62		
23	r-c1	Q-g6	63		
24	n-e5	Nxe5	64		
25	pxe5	bb6	65		
26	r-c4	q3	66		
27	r-c1	q6	67		
28	r-c8+	K-97	68		
29	Bb8	Ka8	69		
30	Rf4	Ka7	70		
31	Rxd8	Rxd8	71		
32	r-c8	q5	72		
33	Qxd8	d2	73		
34	b-b8	K-96	74		
35	Q-d3+	Qxd3	75		
36	Rxd3	K-b5	76		
37	Rxd2	K-b4	77		
38	r-d7	Bd4	78		
39	fc7+	Kd3	79		
40	Rxb7	ke2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Blake	0	3
BLACK	Reinhardt	1	

1	d4	c5	41		
2	c3	c5xd4	42		
3	c3xd4	e6	43		
4	e3	Qc7	44		
5	Bd3	Rc6	45		
6	e4	Bd6	46		
7	Rf3	ab	47		
8	O-O	b5	48		
9	Bd2	Bb7	49		
10	Re1	Re7	50		
11	Rbd2	Rab	51		
12	Ba3	Tc8	52		
13	Rc5	Rxc5	53		
14	Txc5	Be7	54		
15	e4	d6	55		
16	Qf3	Tf8	56		
17	Rxd6	Bxd6	57		
18	Bxd6	Qxd6	58		
19	Qd1	Qxd1	59		
20	kh1	Qxd3	60		
21	ah	Tc2	61		
22	ahxb5		62		
23	Txd2	Qd4	63		
24	Qxb5	Qd3	64		
25	Bxd4	Tg1	65		
26	Txb2	h3	66		
27	Rf4	Tg1	67		
28	Bxh3	Qd6	68		
29	Bd5	Qc7	69		
30	Rf2	kh2	70		
31	Rxd1	Qc8	71		
32	ker	Qc7	72		
33	Qd7	Qc7	73		
34	ker	Txd1	74		
35	Txd1	kh3	75		
36	eb	khx	76		
37	Qg1		77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 114..... TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Blake	0	3
BLACK	Reinhardt	1	

1	d4	c5	41		
2	c3	xd4	42		
3	xd4	e6	43		
4	e3	Qc7	44		
5	bd3	nc5	45		
6	tl	bdc	46		
7	n+3	ab	47		
8	O-O	b4	48		
9	bd2	b57	49		
10	be1	ne1	50		
11	nd2	ng6	51		
12	by3	rc8	52		
13	ne5	nxet5	53		
14	nxet5	bet5	54		
15	e4	d6	55		
16	Qf3	r+g	56		
17	xd6	bxd6	57		
18	bxd6	Qxd6	58		
19	Qxd6	Qxd6	59		
20	ch1	Qxd1	60		
21	ah	rc2	61		
22	xb6	xd3	62		
23	ah	Qxb5	63		
24	Qxb5	Qd3	64		
25	hxb2	rgt	65		
26	rxh2	h3	66		
27	ht4	cd1	67		
28	nxet5		68		
29	Qxb5	Qc4	69		
30	nt	kh1	70		
31	nxet5	Qc7	71		
32	xf7	Qc7	72		
33	Qd7	Qc5	73		
34	td9	rxat	74		
35	rg2	kh3	75		
36	eg	kh4	76		
37	Qg1		77		
38			78		
39			79		
40			80		